TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 05/2019/QĐST-KDTM	*Hoàn Kiếm, ngày 30 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Minh Hương** và Ông **Lê Hổ Bình**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hiền** - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm về "Tranh chấp hợp đồng ủy thác quản lý vốn" thụ lý số 25/2018/TB-TLST ngày 25/4/2018

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: **Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI** (**VNLI**) Trụ sở: Số 109 phố Q, phường Q, quận Ba Đình, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng DT - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi HQ** - sinh năm 1973. Chức vụ: Chuyên viên phòng tổ chức. Theo Giấy ủy quyền ngày 05/12/2016. Địa chỉ liên lạc: P118, I17, phường LAH, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Bị đơn**: **Công ty Tài chính TNHH MTVX (X)**. Trụ sở: Số 120 HTR, phường HTR, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị MT - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi QT** - Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp Công ty Tài Chính TNHH MTVX, bà **Nguyễn TMT** - Trưởng phòng Tài

chính kế toán Công ty Tài Chính TNHH MTVX, bà **Trần TY** - Phó Phòng Tài Chính Kế toán Công ty Tài Chính TNHH MTVX, bà **Nguyễn TT** - Chuyên viên Phòng Kế hoạch Tổng hợp Công ty Tài Chính TNHH MTVX theo Giấy ủy quyền số 01/UQ-TCTT ngày 20/02/2019.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn**: Luật sư **Trần HT**. Sinh năm 1969. Công ty Luật TNHH GT. Địa chỉ: Số 01 phố Vũ PHH, phường YH, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI và Công ty Tài chính TNHH MTVX công nhận ngày 1/7/2015, Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI và Công ty Tài chính TNHH MTVX chi nhánh Hà Nội đã ký kết Hợp đồng ủy thác quản lý vốn số 02/UT/2015/TCTT.HN-LCG.

2. Các bên xác nhận:

2.1. Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI đã nhận được tiền lãi của số tiền uỷ thác vốn theo Hợp đồng ủy thác quản lý vốn số 02/UT/2015/TCTT.HN-LCG từ 01/7/2015 đến 30/10/2015, mỗi tháng là 8.118.556 đồng, tổng tiền lãi đã nhận là: 32.212.335 đồng.

2.2. Đến hết ngày 22/05/2019, X còn nợ VNLI số tiền là: 2.692.494.018 (Số tiền bằng chữ: *Hai tỷ, sáu trăm chin hai triệu, bốn trăm chín tư ngàn, không trăm mười tám đồng*), trong đó:

2.2.1. Công ty Tài chính TNHH MTVX còn nợ Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI số tiền gốc của Hợp đồng ủy thác quản lý vốn số 02/UT/2015/TCTT.HN-LCG chưa trả là: 2.357.000.000 đồng;

2.2.2. Công ty Tài chính TNHH MTVX còn nợ Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI số tiền lãi là 335.494.018 đồng, cụ thể như sau:

+ Từ tháng 11/2015 đến hết tháng 12/2015: 15.975.223 đồng, (lãi suất 4%/năm)

+ Từ tháng 01/2016 đến hết tháng 12/2016: 94.280.000 đồng, (lãi suất 4%/năm).

+ Từ tháng 01/2017 đến hết tháng 12/2017: 94.280.000 (đồng), (lãi suất 4%/năm).

+ Từ tháng 01/2018 đến hết tháng 12/2018: 94.280.000 (đồng), (lãi suất 4%/năm).

+ Từ tháng 01/2019 đến hết 22/05/2019: 36.678.795 đồng, (lãi suất 4%/năm).

2.2.3. X đã thực hiện việc đối chiếu xác nhận công nợ (bao gồm tiền gốc, tiền lãi) với VNLI ngay sau khi hai bên tiến hành hòa giải tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm tại 04 mốc thời gian: ngày 31/12/2015, ngày 31/12/2016, ngày

31/12/2017, ngày 31/12/2018. Các mốc thời gian đối chiếu công nợ tiếp theo được thực hiện vào ngày cuối cùng của các năm kế tiếp hoặc khi có đề nghị của VNLI**.**

3. Phương thức thanh toán: Các bên thống nhất X sẽ trả dần số tiền nợ gốc và nợ lãi 2.692.494.018 đồng (*Hai tỷ, sáu trăm chín mươi hai triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn, không trăm mười tám đồng*) với các nội dung như sau:

3.1. Trả nợ hàng tháng:

Vào ngày 15 đến ngày 20 hàng tháng Công ty Tài chính TNHH MTVX tự động trả cho Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng/tháng) vào tài khoản của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI mà không cần văn bản đề nghị thanh toán của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI. Số tiền X trả nợ, VNLI hạch toán thu nợ gốc trước, nợ lãi sau. Việc trả nợ được thực hiện bắt đầu từ tháng 01/2019. Riêng trong tháng 06/2019, X chi trả cho VNLI số tiền của các tháng 1/2019 đến tháng 6/2019 là 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

3.2. Trả nợ trong trường hợp đặc biệt đối với số nợ còn lại:

3.2.1. Trong trường hợp khi Đại Hội đồng cổ đông VNLI có nghị quyết chấp thuận về việc giải thể, phá sản của VNLI: X chuyển trả toàn bộ số nợ còn lại cho VNLI trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày VNLI gửi văn bản đề nghị thanh toán kèm Nghị quyết về việc giải thể, phá sản của VNLI (bản sao y)

3.2.2. Trong trường hợp khi X có quyết định của cấp có thẩm quyền chấp thuận phương án giải thể hoặc phá sản đối với X: X phải thanh toán số tiền còn lại cho VNLI trước khi làm thủ tục giải thể/phá sản.

III. **Án phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện chịu cả toàn bộ số tiền án phí là 85.849.880 đồng của Công ty Tài chính TNHH MTVX .

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng VNLI được trả lại tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm gồm:

+ 11.228.000 đồng ngày 05/12/2018, số biên lai AA/2016/0002732;

+ và 25.320.000 đồng ngày 04/4/2017, số biên lai AA/2014/01891.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

V. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi Cục Thi hành án DS quận Hoàn Kiếm;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THU HÀ